

GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ THU CHI TẠI TRƯỜNG MẦM NON NHỊ BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

Võ Xuân Chiêu
Trường Mầm non Nhị Bình, tỉnh Đồng Tháp

Tóm tắt: Nghiên cứu tập trung vào việc chuyển đổi số công tác quản lý thu – chi tại Trường Mầm non Nhị Bình, tỉnh Đồng Tháp nhằm khắc phục những hạn chế của phương thức quản lý thủ công. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp như thu tiền không dùng tiền mặt bằng mã VietQR, kết nối dữ liệu quản lý tiền ăn bán trú bằng Google Sheets và ứng dụng phần mềm kế toán MISA kết hợp chứng từ điện tử. Việc triển khai đã giúp rút ngắn thời gian tổng hợp, giảm sai sót số liệu và nâng cao tính minh bạch trong quản lý tài chính. Đồng thời, sự phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường được cải thiện hơn. Kết quả đạt được góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số của ngành giáo dục tỉnh Đồng Tháp.

Từ khóa: chuyển đổi số; quản lý thu – chi; trường mầm non; thanh toán không dùng tiền mặt; VietQR; Google Sheets; phần mềm kế toán MISA.

DIGITAL TRANSFORMATION SOLUTIONS FOR REVENUE AND EXPENDITURE MANAGEMENT AT NHI BINH KINDERGARTEN, DONG THAP PROVINCE

Abstract: The study focuses on digital transformation in revenue and expenditure management at Nhi Binh Kindergarten, Dong Thap Province, with the aim of overcoming the limitations of traditional manual management methods. It proposes practical solutions such as cashless payment via VietQR codes, the use of Google Sheets to connect data for boarding meal management, and the application of MISA accounting software combined with electronic vouchers. The implementation has helped shorten data processing time, reduce errors, and enhance transparency in financial management. At the same time, coordination among departments within the school has been improved. The results contribute to the effective implementation of digital transformation goals in the education sector of Dong Thap Province.

Keywords: digital transformation; revenue and expenditure management; kindergarten; cashless payment; VietQR; Google Sheets; MISA accounting software

Nhận bài: 27.12.2025

Phản biện: 20.01.2026

Duyệt đăng: 25.01.2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số không còn là lựa chọn mà là yêu cầu cấp thiết đối với mọi lĩnh vực, đặc biệt là trong quản lý hành chính giáo dục. Đối với công tác kế toán trường học, việc thay đổi phương thức làm việc truyền thống sang mô hình số hóa không chỉ giúp nâng cao hiệu suất mà còn đảm bảo tính công khai, minh bạch trong tài chính.

Trong giai đoạn hiện nay, thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính giáo dục đã trở thành nhiệm vụ then chốt. Đặc biệt, theo Đề án 06 của Chính phủ, việc số hóa các dịch vụ công và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt là tiêu chí bắt buộc để xây dựng nền hành chính hiện đại. Toàn ngành giáo dục đang nỗ lực thực hiện về “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”. Hiện nay, việc số hóa công tác thu chi, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền

mặt tại các cơ sở giáo dục là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm xây dựng nền giáo dục thông minh và quản lý xã hội hiện đại. Tại tỉnh Đồng Tháp, tinh thần này đã được quán triệt sâu sắc thông qua các nghị quyết về chuyển đổi số của tỉnh ủy và hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trường Mầm non Nhị Bình đóng trên địa bàn xã Long Định, tỉnh Đồng Tháp. Với đặc thù là vùng nông thôn đang trên đà phát triển, trình độ tiếp cận công nghệ của phụ huynh còn không đồng đều. Trước đây, công tác thu học phí và các khoản dịch vụ bán trú tại trường chủ yếu thực hiện bằng tiền mặt, dẫn đến nhiều bất cập như kế toán mất quá nhiều thời gian cho việc kiểm đếm, đối soát và viết biên lai giấy thủ công. Phụ huynh đa số là nông dân hoặc công nhân đi làm theo ca, thường gặp khó khăn khi phải đến trường đóng tiền vào giờ hành chính, gây ra tình trạng chậm trễ trong việc quyết toán.

Tại trường Mầm non Nhị Bình, công tác kế toán có những đặc thù phức tạp do đối tượng phục vụ là trẻ mầm non với các khoản thu nhỏ lẻ, biến động theo ngày ăn thực tế. Với vị thế là một kế toán lâu năm, tôi nhận thấy phương thức

quản lý thủ công đang dần bộc lộ nhiều hạn chế, không còn phù hợp với xu hướng phát triển của địa phương.

Với những lý do nêu trên, tôi nhận thấy việc áp dụng các giải pháp công nghệ để thay đổi phương thức quản lý tài chính là vô cùng cấp thiết. Vì vậy, tôi quyết định chọn đề tài: “Giải pháp chuyển đổi số trong công tác quản lý thu chi tại trường Mầm non Nhị Bình” nhằm chuẩn hóa quy trình tài chính, giảm tải áp lực cho cán bộ giáo viên và tăng cường tính minh bạch trước phụ huynh.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Thực trạng công tác quản lý thu – chi tại Trường Mầm non Nhị Bình

2.1.1. Khó khăn trong việc thu tiền mặt

Trước khi triển khai các giải pháp chuyển đổi số, Trường thực hiện thu các khoản như tiền học phí, tiền ăn bán trú và các khoản thỏa thuận chủ yếu bằng tiền mặt. Thực tế cho thấy, hình thức thu này đã bộc lộ nhiều hạn chế. Phần lớn phụ huynh học sinh tại xã Long Định làm nghề công nhân, buôn bán nhỏ hoặc lao động tự do, thời gian làm việc không cố định, do đó việc phải trực tiếp đến trường nộp tiền vào giờ hành chính gây nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến sinh hoạt và công việc của phụ huynh.

Đối với công tác kế toán, việc thu tiền mặt đòi hỏi phải thực hiện nhiều thao tác thủ công như tiếp nhận tiền, kiểm đếm, ghi sổ thu, lập phiếu thu, lưu trữ chứng từ và tổng hợp số liệu vào cuối ngày. Vào đầu mỗi tháng, khi số lượng học sinh đến trường đông và các khoản thu phát sinh cùng lúc, kế toán phải xử lý khối lượng công việc lớn trong thời gian ngắn, dễ dẫn đến tình trạng quá tải.

Bên cạnh đó, việc quản lý tiền mặt tiềm ẩn nhiều rủi ro như nhầm lẫn số tiền thu, ghi chép thiếu hoặc sai thông tin, mất nhiều thời gian đối soát giữa sổ quỹ và sổ kế toán. Thực tế tại nhà trường đã có thời điểm kế toán phải rà soát lại toàn bộ phiếu thu trong ngày để điều chỉnh sai lệch nhỏ, gây mất thời gian và ảnh hưởng đến tiến độ lập báo cáo. Những hạn chế nêu trên cho thấy hình thức thu tiền mặt không còn phù hợp, đặt ra yêu cầu cần thiết phải đổi mới phương thức quản lý thu – chi theo hướng hiện đại và hiệu quả hơn.

2.1.2. Quản lý tiền ăn bán trú còn mang tính thủ công

Công tác quản lý tiền ăn bán trú tại Trường trước khi áp dụng chuyển đổi số chủ yếu được thực hiện theo phương pháp thủ công, chưa có sự liên thông dữ liệu giữa các bộ phận liên quan.

Hằng ngày, giáo viên các lớp thống kê số lượng trẻ ăn bán trú bằng sổ tay hoặc báo miệng, sau đó tổng hợp và chuyển thông tin cho bộ phận bếp. Cuối tháng, các số liệu này được chuyển cho kế toán để làm căn cứ tính toán tiền ăn bán trú của từng học sinh.

Do việc ghi chép và truyền đạt thông tin chủ yếu thực hiện thủ công nên quá trình tổng hợp số liệu mất nhiều thời gian, dễ xảy ra sai sót, đặc biệt trong các trường hợp học sinh nghỉ học đột xuất hoặc thay đổi chế độ ăn. Trên thực tế, đã có những thời điểm số liệu giữa giáo viên và bộ phận bếp chưa thống nhất, kế toán phải kiểm tra lại từng ngày ăn của từng lớp để điều chỉnh cho phù hợp. Việc này không chỉ làm tăng khối lượng công việc cho kế toán mà còn ảnh hưởng đến tiến độ quyết toán tiền ăn bán trú hằng tháng.

Bên cạnh đó, hình thức quản lý thủ công chưa tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra, giám sát và lưu trữ dữ liệu lâu dài. Khi cần truy xuất thông tin phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoặc giải trình với phụ huynh, kế toán phải rà soát nhiều sổ sách khác nhau, gây mất thời gian và làm giảm hiệu quả công tác quản lý tài chính trong nhà trường.

2.1.3. Sai sót trong công tác đối soát và lập báo cáo thu – chi

Việc thu tiền và quản lý tiền ăn bán trú bằng phương pháp thủ công kéo theo nhiều khó khăn trong công tác đối soát và lập báo cáo thu – chi. Cuối mỗi tháng, kế toán phải đối chiếu số liệu từ nhiều nguồn khác nhau như phiếu thu tiền mặt, sổ theo dõi của giáo viên, bảng tổng hợp tiền ăn bán trú và sổ quỹ tiền mặt. Quá trình này đòi hỏi nhiều thời gian và sự tập trung cao, trong khi khối lượng công việc hành chính tại trường mầm non tương đối lớn.

Trong một số trường hợp, số liệu giữa các bộ phận chưa thống nhất ngay từ đầu, kế toán phải kiểm tra lại từng chứng từ, từng ngày thu để tìm nguyên nhân chênh lệch. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến tiến độ lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán theo quy định mà còn tạo áp lực lớn cho người làm công tác kế toán, nhất là vào thời điểm cuối tháng hoặc cuối kỳ học.

Ngoài ra, do chưa có hệ thống quản lý dữ liệu tập trung, phụ huynh chưa thể chủ động tra cứu thông tin các khoản đã nộp, dẫn đến một số thắc mắc, phản ánh cần giải trình lại. Thực tế này cho thấy công tác đối soát và báo cáo thu – chi còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu về tính kịp

thời, chính xác và minh bạch theo tinh thần của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý tài chính tại nhà trường.

2.1.4. Đánh giá chung về thực trạng

Từ những khó khăn, hạn chế trong công tác thu tiền mặt, quản lý tiền ăn bán trú và đối soát, báo cáo thu – chi nêu trên có thể nhận thấy rằng phương thức quản lý tài chính tại Trường Mầm non Nhị Bình trước đây chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay. Việc thực hiện nhiều khâu thủ công không chỉ làm tăng khối lượng công việc cho kế toán, giáo viên mà còn tiềm ẩn nguy cơ sai sót, ảnh hưởng đến tính kịp thời, chính xác và minh bạch trong quản lý tài chính của nhà trường.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh phụ huynh ngày càng quen với các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, việc duy trì phương thức thu – chi truyền thống đã bộc lộ sự bất cập, chưa đáp ứng tốt nhu cầu thực tế của người học và cha mẹ học sinh. Thực trạng trên đòi hỏi nhà trường phải có những giải pháp phù hợp, khả thi nhằm đổi mới phương thức quản lý thu – chi theo hướng hiện đại, tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2.2. Các biện pháp chuyển đổi số đã thực hiện

2.2.1. Ứng dụng hình thức thu tiền không dùng tiền mặt thông qua mã VietQR

Nhằm khắc phục triệt để những hạn chế của hình thức thu tiền mặt, đồng thời phù hợp với xu hướng thanh toán không dùng tiền mặt trong chuyển đổi số hiện nay, Trường Mầm non Nhị Bình triển khai giải pháp thu các khoản bằng hình thức chuyển khoản thông qua mã VietQR. Giải pháp này được xác định là bước đi trọng tâm trong việc đổi mới công tác quản lý thu – chi, hướng tới giảm dần và tiến tới hạn chế tối đa việc thu, chi bằng tiền mặt trong nhà trường.

Theo đó, các khoản thu tiền ăn bán trú được thực hiện chủ yếu thông qua chuyển khoản ngân hàng, giúp phụ huynh thuận tiện trong việc nộp tiền, không phụ thuộc vào thời gian làm việc của nhà trường. Việc áp dụng mã VietQR cho phép phụ huynh sử dụng nhiều ứng dụng ngân hàng khác nhau để thanh toán nhanh chóng, chính xác, hạn chế nhầm lẫn so với hình thức ghi chép thủ công.

Đối với công tác kế toán, giải pháp này giúp đơn giản hóa quy trình thu tiền, giảm đáng kể các khâu tiếp nhận, kiểm đếm và quản lý tiền mặt, từ đó hạn chế rủi ro thất lạc, sai sót và áp lực công

việc vào đầu mỗi tháng. Dữ liệu thu được từ giao dịch chuyển khoản là căn cứ quan trọng để kế toán thực hiện đối soát, cập nhật vào sổ sách và phần mềm kế toán theo đúng quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, góp phần nâng cao tính minh bạch, chính xác và hiệu quả trong công tác quản lý tài chính của nhà trường.

Trường tiến hành đăng ký và tạo mã VietQR gắn với tài khoản ngân hàng của đơn vị tại Vietinbank - ngân hàng có mạng lưới giao dịch rộng, phù hợp với điều kiện sử dụng của phụ huynh tại địa phương. Mã VietQR được in và công khai tại bảng thông báo của trường, đồng thời gửi đến phụ huynh thông qua các nhóm Zalo của lớp. Nhà trường thống nhất quy định nội dung chuyển khoản gồm: Họ và tên học sinh - Lớp - Khoản thu - Tháng thu, giúp kế toán dễ dàng nhận diện và đối soát số liệu. Hằng ngày, kế toán thực hiện kiểm tra sao kê ngân hàng, cập nhật số liệu thu vào phần mềm kế toán và sổ theo dõi theo đúng quy định hiện hành.

2.2.2. Sử dụng Google Sheets kết nối dữ liệu quản lý tiền ăn bán trú

Nhằm khắc phục tình trạng quản lý tiền ăn bán trú còn thủ công, thiếu sự liên thông giữa giáo viên, bộ phận bếp và kế toán, Trường triển khai giải pháp sử dụng Google Sheets làm công cụ kết nối và quản lý dữ liệu tiền ăn bán trú. Giải pháp này hướng đến việc chuẩn hóa quy trình báo ăn, tổng hợp số liệu và tính toán tiền ăn bán trú theo hướng chính xác, kịp thời và minh bạch.

Thông qua việc sử dụng Google Sheets, dữ liệu về số lượng trẻ ăn bán trú được cập nhật tập trung, thống nhất và theo thời gian thực, giúp hạn chế tối đa sai sót do ghi chép thủ công, đồng thời tạo thuận lợi cho công tác theo dõi, đối soát và quyết toán tiền ăn bán trú hằng tháng của nhà trường.

Kế toán xây dựng một bảng Google Sheets dùng chung, trong đó mỗi lớp được phân quyền cập nhật số lượng trẻ ăn bán trú theo ngày. Giáo viên có trách nhiệm cập nhật thông tin học sinh ăn, nghỉ ăn trước giờ quy định. Bộ phận bếp theo dõi số liệu trên bảng để chuẩn bị suất ăn phù hợp. Dữ liệu trên Google Sheets được thiết lập công thức tự động tổng hợp số ngày ăn của từng học sinh trong tháng, làm căn cứ tính toán tiền ăn bán trú. Cuối tháng, kế toán chỉ cần kiểm tra, đối chiếu và xuất số liệu để phục vụ công tác quyết toán, hạn chế tối đa việc nhập liệu thủ công.

2.2.3. Ứng dụng phần mềm kế toán và chứng từ điện tử trong quản lý thu – chi

Nhằm nâng cao tính chính xác, minh bạch và tuân thủ các quy định pháp luật trong công tác kế toán, Trường Mầm non Nhị Bình triển khai ứng dụng phần mềm kế toán MISA kết hợp với việc thực hiện chứng từ điện tử trong quản lý thu chi. Giải pháp này hướng tới việc chuẩn hóa quy trình hạch toán, lưu trữ và khai thác dữ liệu kế toán theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp, đồng thời giảm dần việc lập và lưu trữ hồ sơ giấy.

Việc áp dụng phần mềm kế toán và chứng từ điện tử giúp nhà trường quản lý tập trung toàn bộ dữ liệu tài chính, bảo đảm tính thống nhất giữa sổ kế toán, chứng từ và báo cáo tài chính; đáp ứng yêu cầu quản lý, thanh tra, kiểm tra và quyết toán theo quy định hiện hành.

Kế toán thực hiện nhập liệu các nghiệp vụ thu – chi phát sinh vào phần mềm MISA đảm bảo hạch toán đúng tài khoản, đúng chế độ kế toán hành chính sự nghiệp theo Thông tư 24/2024/TT-BTC. Các chứng từ thu, chi được lập, lưu trữ dưới dạng điện tử, phục vụ thuận tiện cho việc tra cứu, kiểm tra và quyết toán. Việc áp dụng chứng từ điện tử được thực hiện phù hợp với quy định tại Nghị định 123/2020/

NĐ-CP về hóa đơn, chứng từ, góp phần giảm khối lượng hồ sơ giấy và nâng cao hiệu quả quản lý.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu “Giải pháp chuyển đổi số trong công tác quản lý thu, chi tại Trường Mầm non Nhị Bình, tỉnh Đồng Tháp” được xây dựng trên cơ sở bám sát thực tiễn công tác kế toán tại đơn vị, phù hợp với chủ trương chuyển đổi số của tỉnh Đồng Tháp và các quy định hiện hành về chế độ kế toán hành chính sự nghiệp. Việc triển khai đồng bộ các giải pháp như thu tiền không dùng tiền mặt bằng mã VietQR, kết nối dữ liệu quản lý tiền ăn bán trú thông qua Google Sheets và ứng dụng phần mềm kế toán MISA kết hợp chứng từ điện tử đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, giảm sai sót, tiết kiệm thời gian, tăng tính minh bạch và sự hài lòng của phụ huynh học sinh. Kết quả thực hiện cho thấy sáng kiến có tính khả thi cao, phù hợp với điều kiện thực tế của Trường và có khả năng áp dụng, nhân rộng trong các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu chuyển đổi số trong ngành giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Tài chính (2024). Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 quy định chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Hà Nội.

Chính phủ (2020). Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Hà Nội.

Tỉnh ủy Đồng Tháp (2021). Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021–2025, định hướng đến năm 2030. Đồng Tháp.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). Kế hoạch triển khai chuyển đổi số ngành giáo dục giai đoạn 2021–2025. Hà Nội.

Bộ Tài chính (2023). Tài liệu hướng dẫn triển khai chứng từ điện tử và quản lý tài chính trong đơn vị hành chính sự nghiệp. Hà Nội.

Công ty Cổ phần MISA (2023). Tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm kế toán hành chính sự nghiệp MISA.